TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG
Bản án số: 71/2022/DS-ST
Ngày: 09-09-2022
"*V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai
2. Ông Nguyễn Văn Mua

Thư ký phiên tòa: Bà Sơn Thị Chanh Thu - Thư ký Tòa án nhân dân Hện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lê Huỳnh Long - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2022/TLST-DS, ngày 14/06/2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-DS, ngày 19/08/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Huỳnh Minh P**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 69/14E, Khóm A, Phường B, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của anh P: Anh **Nguyễn Khắc H**, sinh năm 1990; địa chỉ: Khóm 3, Thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 01/06/2022, có mặt)

- *Bị đơn*: Anh **Hứa Quốc T**, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh **Hứa Nguyễn Quốc A**, sinh năm 2001, địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện ngày 07/06/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Huỳnh Minh P có anh Nguyễn Khắc H làm đại diện trình bày:*

Qua quen biết nên từ năm 2020, anh P có cho anh Hứa Quốc T mượn một số tiền để anh T cất nhà cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 12/12/2020, anh Hứa Quốc T có đến nhà anh P hỏi mượn số tiền là 50.000.000đ khi mượn tiền thì anh T hứa khoảng 01 tháng anh T trả tiền cho anh P, có làm biên nhận nợ, không có ghi lãi suất.

Lần 2: Vào ngày 20/12/2020, anh Hứa Quốc T có đến nhà anh P hỏi mượn số tiền là 10.000.000đ, có làm biên nhận nợ, không có ghi lãi suất.

Tổng cộng là 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*).

Do anh T chưa trả tiền nên anh P nhiều lần đến nhà anh T yêu cầu trả nợ nhưng anh T cố tình né tránh và trì hoãn việc trả nợ cho anh P. Nay anh Huỳnh Minh P yêu cầu anh Hứa Quốc T trả cho anh P số tiền vay gốc và lãi tổng cộng là 76.932.000đ (trong đó số tiền gốc 60.000.000đ, tiền lãi (từ 20/01/2021 đến ngày 20/05/2022) là (60.000.000đ x 1,66%/tháng x 17 tháng) = 16.932.000đ, tổng cộng là 76.932.000đ. Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

- *Trong bản tự khai ngày 02/08/2022 và trong biên bản hòa giải ngày 19/08/2022 bị ñôn anh Hứa Quốc T trình bày:*

Do quen biết, anh P kêu con anh là Hứa Nguyễn Quốc A đi cho vay và anh P đưa tiền anh có viết biên nhận như sau:

Lần 1: Vào ngày 12/12/2020, anh P đem tiền xuống nhà anh đưa cho anh nhận, không có nói thời gian trả, không có ghi lãi suất, số tiền 50.000.000đ lấy 8.000.000đ tiền lãi trước, chỉ nhận 42.000.000đ, nhưng làm giấy nhận 50.000.000đ.

Lần 2: Vào ngày 20/12/2020, anh P cHển tài khoản cho anh, số tiền 10.000.000đ, không có nói thời gian trả, không có ghi lãi suất.

Tổng cộng là 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*).

Khi dịch bùng phát thì tháng 7/2021 anh P kêu anh trả tiền nhưng do dịch không có tiền nên anh kiếm được 30.000.000đ và đưa cho An đem trả cho anh P và anh kêu ghi âm để làm bằng chứng, nhưng do điện thoại bị rớt bể nên mất. Khi anh trả nhiều người anh em của anh P biết việc này. Anh sẽ mời họ ra làm chứng khi Tòa án đưa ra xét xử tại phiên Tòa. Nay anh chỉ đồng ý trả số tiền 30.000.000đ, không đồng ý trả lãi. Ngoài ra không có ý kiến nào khác.

- *Tại phiên tòa,* nguyên đơn anh Huỳnh Minh P có anh Nguyễn Khắc H làm đại diện trình bày: Anh P rút lại số tiền tính lãi suất và lãi suất còn 0,83%/tháng, chỉ yêu cầu một mình bị đơn anh Hứa Quốc T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc và lãi tổng cộng là

69.462.000đ (trong đó số tiền gốc 60.000.000đ, tiền lãi (từ 20/01/2021 đến ngày 20/08/2022) là (60.000.000đ x 0,83% x 19 tháng) = 9.462.000đ). Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

- *Tại phiên tòa*, bị đơn anh Hứa Quốc T trình bày: Anh thừa nhận có nhận số tiền của anh P đưa cho anh là 60.000.000đ, nhưng anh có đưa cho An là con anh trả số tiền 30.000.000đ cho anh P, anh thừa nhận không đưa ra được tài liệu, chứng cứ người làm chứng tại phiên tòa hôm nay để chứng minh anh P có nhận số tiền 30.000.000đ, nên Hội đồng xét xử xử sao anh chịu vậy.

- *Tại phiên tòa*, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hứa Nguyễn Quốc A trình bày: Anh có đưa cho anh P số tiền 30.000.000đ, anh chỉ đưa cho anh P không có ai làm chứng, cũng không có ký giấy tờ gì. Ngoài ra anh không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán xác định đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ đầy đủ, thủ tục cấp, tống đạt văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có chấp hành pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, 227, 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Minh P.

Buộc bị đơn anh Hứa Quốc T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc và lãi tổng cộng là 69.462.000đ (trong đó số tiền gốc 60.000.000đ, tiền lãi (từ 20/01/2021 đến ngày 20/08/2022) là (60.000.000đ x 0,83% x 19 tháng) = 9.462.000đ). Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Đình chỉ lãi suất là 0,83%/tháng vượt quá quy định của pháp luật và số tiền lãi rút là 7.470.000đ.

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí là 3.473.000đ.

Ngoài các yêu cầu trên, các đương sự không có yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Anh Huỳnh Minh P khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Hứa Quốc T có trách nhiệm trả lại cho anh số tiền cho mượn, do quyền sở hữu số tiền sẽ bị thay đổi kể từ thời điểm anh T nhận tiền, anh T có nghĩa vụ trả lại số tiền cùng loại với số tiền mà anh P đã đưa, nên đây không phải là "*Hợp đồng mượn tài sản*" mà là "*Hợp đồng vay tài sản*"; bị đơn cư trú tại xã Long Phú, Hện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

[2]. *Về nội dung*:

[2.1]. Anh Huỳnh Minh P khởi kiện yêu cầu anh Hứa Quốc T có trách nhiệm trả cho anh số tiền vay gốc và lãi tổng cộng là 69.642.000đ (trong đó số tiền gốc 60.000.000đ, tiền lãi (từ 20/01/2021 đến ngày 20/08/2022) là (60.000.000đ x 0,83% x 19 tháng) = 6.942.000đ). Ngoài ra không có yêu cầu nào khác. Anh Hứa Quốc T chỉ đồng ý trả cho anh P số tiền 30.000.000đ, không đồng ý trả lãi.

Xét thấy giữa anh Huỳnh Minh P và anh Hứa Quốc T có giao dịch hợp đồng vay tài sản, có lập hợp đồng viết tay, không có thỏa thuận ghi lãi suất, anh P có đưa cho anh T số tiền 60.000.000đ, anh T thừa nhận có nhận 60.000.000đ từ anh P, sự việc được các đương sự thừa nhận nên không cần chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy, anh Hứa Quốc T cho rằng đã đưa cho con là Hứa Nguyễn Quốc A đem trả số tiền cho anh Huỳnh Minh P là 30.000.000đ, có kêu cháu An ghi âm nhưng điện thoại bị rớt nên bị hư hỏng, không còn và sự việc có nhiều người quen anh P làm chứng, nhưng đến phiên tòa hôm nay anh Hứa Quốc T cũng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh.

Xét thấy, đây là lời trình bày của anh T, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu anh T cung cấp chứng cứ để chứng minh cho việc trả nợ vay, tiền lãi, nhưng anh T không đưa ra được bất cứ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ. Qua đó cho thấy bị đơn chưa trả số tiền gốc cho nguyên đơn, nếu bị đơn trả nợ thì biên nhận phải được trả lại bị đơn và nguyên đơn phải viết biên nhận lãi, phải ghi rõ số tiền vay còn lại cho bị đơn như bị đơn đã viết biên nhận vay cho nguyên đơn thì mới phù hợp với quy định của phápd luật.

Xét về lãi suất tính lãi mà nguyên đơn yêu cầu đối với bị đơn sau khi rút lại là 0,83%/tháng so với lãi suất trong hợp đồng vay và so với Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 và số ngày tính tiền lãi thấp hơn thực tế là có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận. Cụ thể

tiền lãi như sau: [60.000.000đ x 19 tháng (20/01/2021 đến 20/08/2022) x 0,83%/tháng] = 9.462.000đ.

Từ những phân tích căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Minh P buộc bị đơn anh Hứa Quốc T có trách nhiệm trả nguyên đơn số tiền vay gốc và lãi là 69.462.000đ.

[2.2]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận cụ thể như sau: (69.462.000đ x 5%) = 3.473.100đ (làm tròn là 3.473.000đ).

[3]. Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên Tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 92, 147, 227, 244, 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 280, Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ khoản 2, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Minh P.

[1]. Buộc bị đơn anh Hứa Quốc T phải trả cho nguyên đơn anh Huỳnh Minh P số tiền vay gốc và lãi tổng cộng là 69.462.000đ (*Sáu mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng*).

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2]. Đình chỉ đối với lãi suất vượt quá quy định là 0,83%/tháng và số tiền lãi do nguyên đơn rút là 7.470.000đ (*Bảy triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*).

[3]. *Về án phí*: Buộc bị đơn anh Hứa Quốc T phải chịu 3.473.000đ (*Ba triệu, bốn trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn anh Huỳnh Minh P tiền tạm ứng án phí là 1.923.000đ (*Một triệu, chín trăm hai mươi ba nghìn đồng*) theo biên lai số 0010890, ngày 10/06/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự Hện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long*;
- *VKSND Hện Tam Bình*;
- *Chi cục THADS Hện Tam Bình*;
- *Các đương sự*;
- *Lưu hồ sơ vụ án*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bảo